

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ CON NGƯỜI VIỆT NAM

LÊ THỊ HƯƠNG*

Tóm tắt: Trong bài viết này, tác giả phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển trí tuệ con người Việt Nam. Theo tác giả bài viết, tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển trí tuệ con người Việt Nam thể hiện các nội dung cơ bản là: xóa nạn mù chữ để tiêu diệt giặc đói; bồi dưỡng tri thức lý luận khoa học để con người hiểu và nắm bắt được các quy luật khách quan; bồi dưỡng tri thức khoa học - kỹ thuật để con người nâng cao sự hiểu biết về tự nhiên, xã hội, chuyên môn nghiệp vụ; tạo điều kiện để con người tiếp thu, làm chủ khoa học - kỹ thuật, công nghệ hiện đại; phát huy vai trò của người thầy trong phát triển trí tuệ con người.

Từ khóa: Trí tuệ, phát triển trí tuệ, trí tuệ con người.

Trí tuệ là một phẩm chất, một năng lực đặc trưng ở con người, là yếu tố cơ bản chi phối nhận thức và hành động của con người, biểu hiện một cách rõ rệt và tập trung nhất trình độ người trong quá trình phát triển của mỗi cá nhân. Trí tuệ góp phần quyết định đối với sự phát triển của xã hội. Nhận thức được vai trò quan trọng của trí tuệ con người trong việc phát triển xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc phát triển trí tuệ của con người Việt Nam. Trong hệ thống lý luận cách mạng của Người, tư tưởng về phát triển trí tuệ con người chiếm một vị trí quan trọng, chứa đựng những giá trị khoa học vô cùng to lớn. Tư tưởng về phát triển trí tuệ con người được Hồ Chí Minh thể hiện không phải một cách tách rời độc lập mà gắn với các tư tưởng lớn về giải phóng và phát

triển con người, phát triển xã hội. Vì vậy, khi nghiên cứu tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta cần làm rõ giá trị trong tư tưởng của Người về phát triển trí tuệ con người Việt Nam. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển trí tuệ con người có nhiều nội dung phong phú. Tuy nhiên, theo chúng tôi có thể khái quát tư tưởng của Người về phát triển trí tuệ con người Việt Nam ở những điểm như sau.

Thứ nhất, xóa nạn mù chữ để tiêu diệt giặc đói.

Khi bước vào xây dựng một chế độ xã hội mới, hơn 90% dân số nước ta mù chữ, không biết đọc, không biết viết; không hiểu được các tri thức khoa học giản đơn, phổ thông; không có quan hệ

(*) Thạc sĩ, Trường Đại học Tây Bắc.

giao tiếp với những tiến bộ bên ngoài. Hàng chục triệu người đã được cách mạng giải phóng, nhưng vẫn sống trong tình trạng thất học, dân trí thấp. Trước tình hình đó, ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách và biện pháp để chấn hưng đất nước; trong đó có việc “phải giáo dục lại nhân dân chúng ta”⁽¹⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cái nghèo, cái dốt không chỉ tàn phá nhân cách của mỗi con người, mà còn tàn phá cả một dân tộc. Người khẳng định: “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”⁽²⁾, “dốt thì đại, đại thì hèn”⁽³⁾, “địch dốt nát giúp địch ngoại xâm. Địch dốt nát tấn công ta về mặt tinh thần, cũng như địch ngoại xâm tấn công ta về vũ lực. Địch ngoại xâm dựa vào địch dốt nát để thi hành chiến lược ngu dân. Địch dốt nát dựa vào địch thực dân để đưa dân ta vào nơi mù quáng”⁽⁴⁾.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ chống giặc dốt, mở mang và nâng cao dân trí, Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi phải thi đua dạy tốt, học tốt, phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa và chuyên môn. Muốn xóa nạn mù chữ cho nhân dân, đặc biệt là nông dân, thì phong trào bình dân học vụ phải trở thành một phong trào quần chúng rộng rãi; cán bộ phải đi sát quần chúng, bàn bạc với quần chúng và động viên họ; đồng thời áp dụng những hình thức và phương pháp thích hợp. Trên mặt trận tiêu diệt giặc dốt, Người đưa ra phương pháp rất thiết thực, dễ vận dụng: “những người đã biết

chữ dạy cho những người chưa biết chữ. Những người chưa biết chữ hãy cố gắng mà học cho biết đi. Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo”⁽⁵⁾.

Tri thức của nhân loại là vô cùng phong phú, sự học là vô bờ và không có giới hạn. Do vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tất cả mọi người từ trên xuống dưới đều phải cố gắng học tập, nghiên cứu, chớ dẫu dốt, chớ xấu hổ, phải học hỏi lẫn nhau, học hỏi người ngoài, nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Mục tiêu của phong trào thi đua là làm sao trong “một thời gian gần đây, tất cả đồng bào Việt Nam từ 8 tuổi trở lên đều biết đọc, biết viết”⁽⁶⁾. Cùng với phong trào bình dân học vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký các đạo luật về giáo dục trình độ văn hóa phổ thông. Người khẳng định rằng: “bây giờ, số đồng bào đã biết đọc, biết viết, thì chúng ta phải có một chương trình để nâng cao trình độ văn hóa phổ thông cho đồng bào”⁽⁷⁾, “lúc chưa biết chữ thì học cho biết chữ, biết chữ rồi thì phải tiến thêm lên nữa”⁽⁸⁾, “chúng ta phải học nhiều, phải cố gắng học. Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, 1996, *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 8.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 4, tr. 8.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 8, tr. 64.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 5, tr. 379.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr. 37.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr. 147.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 5, tr. 642.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 8, tr. 206.

bộ”⁽⁹⁾. Nhờ sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà trên mặt trận tiêu diệt giặc đói nâng cao dân trí, nhân dân ta đã đạt được những thành tích vẻ vang góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Để khắc phục những hạn chế của nền giáo dục trong xã hội cũ, đồng thời thực hiện mục tiêu của chiến lược phát triển giáo dục trong chế độ xã hội mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, dạy và học là để mở mang và nâng cao dân trí trên mọi lĩnh vực, phục vụ cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, đáp ứng những thay đổi và đòi hỏi mới của thời đại. Việc học tập cần thực hiện một cách toàn diện: học làm tính, học chính trị, học khoa học lịch sử, học khoa học thường thức, học phải đi đôi với hành; phải gắn lý luận với thực tiễn; phải mở rộng và phát triển giáo dục trên nhiều cấp độ: tiểu học, trung học, đại học.

Hậu quả xã hội mà chế độ thực dân phong kiến để lại là rất nặng nề. Đa số nhân dân ta phải sống trong nghèo đói, làm than và khổ cực; phải chịu tình trạng mù chữ, đói nát. Để đất nước và con người thoát khỏi tình trạng lạc hậu và kém phát triển, theo Hồ Chí Minh: “chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng nghìn năm”⁽¹⁰⁾, “chúng ta phải biến một nước đói nát, cực khổ thành một nước có nền văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”⁽¹¹⁾. Trước đây, V.I.Lênin cũng từng nói: “Học, học nữa, học mãi”. Hồ

Chí Minh đã nêu một tấm gương sáng về tinh thần học tập, ham hiểu biết.

Thứ hai, bồi dưỡng tri thức lý luận khoa học để con người hiểu và nắm bắt được các quy luật khách quan.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, bồi dưỡng tri thức lý luận là một trong những biện pháp quan trọng để nâng cao trí tuệ của con người Việt Nam. Công cuộc cải tạo tự nhiên, xã hội đòi hỏi con người phải có trình độ lý luận. Khi con người có một trình độ lý luận nhất định và tiến bộ thì hoạt động của họ có thể đạt hiệu quả cao và do vậy, góp phần tích cực vào sự nghiệp chung của cộng đồng và sự tiến bộ của xã hội. Ngược lại, nếu không có sự dẫn dắt của hệ thống lý luận khoa học, đúng đắn, giàu tính nhân văn, nhân đạo, thì hoạt động của con người khó có thể đạt được kết quả, thậm chí còn có những hành động đi ngược lại với lợi ích của cộng đồng, cản trở sự phát triển của xã hội.

Trong xu thế phát triển của lịch sử, để cải biến một đất nước lạc hậu, khổ cực thành một nước có nền văn hóa cao, đời sống ấm no, trước hết con người cần phải được trang bị những tri thức lý luận đúng đắn, khoa học. Đây là một yêu cầu khách quan, bởi vì có tri thức nói chung, lý luận cách mạng nói riêng, thì con người mới hiểu và nắm bắt được quy luật khách quan, mới có phương pháp tốt, thích hợp

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 9, tr. 554

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 8, tr. 493.

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 8, tr. 494.

và định hướng đúng đắn trong hoạt động thực tiễn. Theo Hồ Chí Minh, nếu con người không được soi sáng bởi lý luận khoa học đúng đắn, thì con người sẽ “như người nhắm mắt mà đi”⁽¹²⁾.

Bồi dưỡng tri thức lý luận khoa học là một trong những yêu cầu đặc biệt quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển con người. Để tri thức lý luận khoa học thực sự thấm vào trái tim, khối óc, trở thành kim chỉ nam, định hướng cho hoạt động của con người, theo Người, cần phải học tập, thấm nhuần lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin và để học tập và thấm nhuần chủ nghĩa Mác – Lênin. Người viết: “tổ chức học tập có hệ thống chủ nghĩa Mác - Lênin”⁽¹³⁾, “phải dạy chủ nghĩa Mác - Lênin cho mọi người”⁽¹⁴⁾, “phải chịu khó học tập lý luận chủ nghĩa Mác – Lênin”⁽¹⁵⁾. Sở dĩ cần học tập và thấm nhuần chủ nghĩa Mác – Lênin, bởi theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, học thuyết Mác - Lênin là chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất, là ngọn đèn pha soi sáng con đường chúng ta đi tới chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Đây là yếu tố cơ bản để con người nắm bắt và hành động phù hợp với quy luật vận động của lịch sử, vững tin vào tương lai phát triển của đất nước. Từ đó đem hết sức mình cống hiến cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng và của dân tộc Việt Nam.

Bồi dưỡng tri thức lý luận khoa học cho con người phải bao hàm trong đó cả nội dung tinh thần yêu nước, vì đây là

một mặt vô cùng quan trọng để củng cố và phát triển lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, “tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý”⁽¹⁶⁾, là một truyền thống quý báu của nhân dân ta. Trong lịch sử, truyền thống đó có sức mạnh lớn lao, đã từng nhấn chìm tất cả lũ bán nước và cướp nước. Ngày nay, chủ nghĩa yêu nước với những nội dung mới tiếp tục là động lực cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Lòng yêu nước... của nhân dân ta là một lực lượng vô cùng to lớn, không ai thắng nổi”⁽¹⁷⁾. Vì thế, theo Người, “cách dạy trẻ cần phải làm làm cho chúng biết yêu Tổ quốc, thương đồng bào”⁽¹⁸⁾.

Thứ ba, bồi dưỡng tri thức khoa học – kỹ thuật để con người nâng cao sự hiểu biết về tự nhiên, xã hội, chuyên môn nghề nghiệp.

Sau khi giành được độc lập dân tộc, nước ta bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu. Trong điều kiện như vậy, cơ sở khoa học, nền tảng vật chất, kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội hầu như chưa có gì; lực lượng sản xuất vô cùng lạc hậu và thấp kém; việc xây dựng chế độ xã

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 10, tr. 234.

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 3, tr. 139.

⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 5, tr. 47.

⁽¹⁵⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 12, tr. 92.

⁽¹⁶⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr. 172.

⁽¹⁷⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr. 281.

⁽¹⁸⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 5, tr. 172.

hội mới là công việc khó khăn, phức tạp và lâu dài. Điều đó đòi hỏi mỗi con người Việt Nam phải có năng lực trí tuệ nhằm giải quyết các vấn đề mà thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội đặt ra. Để đáp ứng được yêu cầu đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cần bồi dưỡng cho con người những tri thức khoa học – kỹ thuật. Người viết: “Trên nền tảng giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt, phải phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn nhằm thiết thực giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa đạt đến đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật”⁽¹⁹⁾. Cần phải bồi dưỡng tri thức khoa học – kỹ thuật cho con người vì “Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển của khoa học và kỹ thuật với sự phát triển văn hóa của nhân loại”⁽²⁰⁾.

Bồi dưỡng tri thức khoa học – kỹ thuật cho con người chính là nâng cao sự hiểu biết của con người về tự nhiên, xã hội, từ đó áp dụng có hiệu quả vào thực tiễn sản xuất và các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Đối tượng bồi dưỡng tri thức khoa học – kỹ thuật nhằm nâng cao trí tuệ là tất cả mọi người trong xã hội, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh rằng, phải dạy các cháu thiếu niên về khoa học – kỹ thuật, làm cho các cháu ngay từ nhỏ đã biết yêu khoa học, để mai sau các cháu trở thành những người có thói quen sinh hoạt và làm việc khoa

học. Điều này không chỉ có ý nghĩa đối với sự hoàn thiện và phát triển trí tuệ con người Việt Nam mà còn là yếu tố cơ bản bảo đảm sự thắng lợi của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thứ tư, tạo điều kiện để cho con người tiếp thu, làm chủ khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, khoa học - kỹ thuật, công nghệ hiện đại được coi như sức mạnh của con người trước thế giới tự nhiên, thể hiện trình độ phát triển của tư duy con người. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (tháng 1 năm 1951), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “năm mươi năm vừa qua có những biến đổi mau chóng hơn và quan trọng hơn nhiều thế kỷ trước cộng lại. Trong năm mươi năm đó đã có những phát minh như chiếu bóng, vô tuyến điện, vô tuyến truyền hình (télévision) cho đến sức nguyên tử. Nghĩa là loài người đã có những bước tiến dài trong việc điều khiển sức tự nhiên”⁽²¹⁾. Người còn nhấn mạnh: “Thế giới ngày nay đang tiến những bước khổng lồ về mặt kiến thức của con người, khoa học tự nhiên cũng như khoa học xã hội không ngừng mở ra những chân trời mới, con người ngày càng làm chủ được tự nhiên, cũng như làm chủ được vận mệnh của xã hội và của bản thân mình”⁽²²⁾.

⁽¹⁹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 12, tr. 403.

⁽²⁰⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 9, tr. 586.

⁽²¹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr. 153.

⁽²²⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 9, tr. 171.

Nhận thấy vai trò, sức mạnh to lớn của khoa học – kỹ thuật, công nghệ hiện đại cũng như sự phát triển của tư duy nhân loại, Hồ Chí Minh cho rằng để nâng cao dân trí cần phải tạo điều kiện cho con người tiếp thu, làm chủ những thành tựu tiên bộ của khoa học – kỹ thuật, công nghệ hiện đại.

Trong những năm bôn ba tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thấy sự khác nhau giữa các nước và các khu trên thế giới ở sức cạnh tranh một phần do sự khác nhau ở phát triển khoa học - kỹ thuật. Người viết bài trên tờ báo L'Humanité: “người Nhật, nhờ ở Chính phủ khôn khéo của họ, có các phương tiện đầy đủ, được trang bị tốt để đấu tranh kinh tế; trong khi đó thì người An Nam (...) lại hoàn toàn là con số không, xét về mặt tiên bộ hiện đại”⁽²³⁾. Trong hoàn cảnh đất còn nghèo, còn chiến tranh chống giặc ngoại xâm, để nhân dân tiếp thu, làm chủ khoa học - kỹ thuật, công nghệ hiện đại thì chúng ta cần phải làm như thế nào? Người đã nêu ra một số biện pháp về việc tạo điều kiện cho con người tiếp thu, làm chủ khoa học - kỹ thuật, công nghệ hiện đại. Theo Người, xây dựng chế độ mới xã hội chủ nghĩa để mọi người dân được học hành. Thành lập và mở rộng các trường cao cấp để nhân dân được tiếp thu tri thức. Trong những năm 1950 – 1954, nước ta đã thành lập được ba trung tâm đại học: Ở Việt Bắc với trường Đại học Y Dược; khu IV với lớp toán đại cương ở Hà Tĩnh và các trường

dự bị đại học, sư phạm cao cấp; ở khu học xá trung ương (đặt tại Quảng Tây, Trung Quốc) với các trường khoa học cơ bản, sư phạm cao cấp. Đưa thanh niên sang nước bạn học tập cũng chính là việc tạo điều kiện để nhân dân tiếp thu khoa học - kỹ thuật, công nghệ hiện đại. Trong bức thư gửi Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ ngày 1 tháng 1 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu nguyện vọng gửi năm mươi thanh niên Việt Nam sang Hoa Kỳ để “xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về khoa học – kỹ thuật nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác”⁽²⁴⁾. Vào những năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ thị phải tuyển chọn nhiều cán bộ có văn hóa để đưa sang Liên Xô đào tạo tri thức bậc cao cho đất nước nhằm học hỏi khoa học kỹ thuật của nước bạn góp và làm giàu trí tuệ của dân tộc. Chỉ có như thế, chúng ta mới xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội. Có thể nói, với những tư tưởng đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ thấy được vai trò to lớn của khoa học - kỹ thuật, công nghệ hiện đại như một sức mạnh nội sinh, mà còn thấy rằng, sức mạnh ấy chỉ trở thành hữu ích khi nó thấm vào mỗi con người.

Thứ năm, phát huy vai trò của người thầy trong phát triển trí tuệ con người.

Người thầy có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc định hướng, truyền thụ tri thức cho người học. Chủ tịch Hồ Chí

⁽²³⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 1, tr. 10.

⁽²⁴⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 4, tr. 80.

Minh cho rằng, vấn đề then chốt quyết định chất lượng giáo dục chính là những người thầy. Người nhấn mạnh: “không có thầy giáo thì không có giáo dục”⁽²⁵⁾, “học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu”⁽²⁶⁾, “nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được”⁽²⁷⁾. Người thầy không chỉ có sứ mệnh đào tạo những người có đức mà còn phải đào tạo những người có trí để kế tục sự nghiệp cách mạng. Để thực hiện vai trò của mình là nâng cao trình độ dân trí, người thầy phải xây dựng được nội dung chương trình toàn diện về văn hóa, chính trị, khoa học kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ, nội dung đó không chỉ thiết thực mà còn phải tiếp cận trình độ khoa học – kỹ thuật tiên tiến của thế giới và phù hợp với từng cấp học. Không chỉ có vậy, người thầy phải giỏi về chuyên môn, tức là phải giỏi về lĩnh vực mà mình đảm nhận giảng dạy. Người nói: “muốn huấn luyện thợ rèn, thợ nguội thì người huấn luyện phải thạo nghề rèn, nghề nguội”⁽²⁸⁾. Người làm thầy phải truyền đạt kiến thức của mình cho người khác. Để đạt được hiệu quả tốt trong giảng dạy, để phát huy được sự sáng tạo của tư duy, để người học tiếp thu được nhiều nhất tri thức của dân tộc và nhân loại, thì người thầy không chỉ giỏi về chuyên môn mà phải giỏi về phương pháp, bởi mục đích của phương pháp giảng dạy là “cốt làm cho người học hiểu thấu vấn đề”⁽²⁹⁾.

Là người đã từng đứng trên bục giảng, đào tạo nhiều thế hệ cán bộ lãnh đạo, Hồ Chí Minh có những chỉ dẫn về phương pháp giảng dạy. Theo Người, giảng dạy phải phù hợp với từng đối tượng, khả năng nhận thức của con người; bài giảng phải chuẩn bị tốt, không được qua loa đại khái, tránh dạy nhồi sọ, tránh nói tiếng nước ngoài quá nhiều. Như vậy, Hồ Chí Minh đã có quan điểm lấy người học làm trung tâm, lấy tri thức làm cốt lõi, chứ không phải bắt người học phải học theo cách dạy của mình.

Tựu trung lại, trong lịch sử dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên khởi xướng và đặt nền móng vững chắc cho sự hình thành và phát triển một nền giáo dục có tính hiện đại, dân tộc, nhân văn, dân chủ và đại chúng. Hơn nửa thế kỷ đã qua, tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng và phát triển trí tuệ cho con người luôn soi sáng sự nghiệp trồng người của dân tộc Việt Nam. Tư tưởng đó không chỉ phản ánh quan điểm sâu sắc, sáng suốt của Người về vai trò của công tác giáo dục, mà còn là cơ sở lý luận trực tiếp chỉ đạo đường lối, chiến lược giáo dục – đào tạo con người của Đảng và Nhà nước ta trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay.

⁽²⁵⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 8, tr. 184.

⁽²⁶⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 9, tr. 492.

⁽²⁷⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 11, tr. 331.

⁽²⁸⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr. 46.

⁽²⁹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, tập 6, tr. 47.

